



# PIONEER SHIPBROKERS CO., LTD.

(A MEMBER OF THE VIETNAM SHIPOWNER'S ASSOCIATION)

SHIP SALE & PURCHASE – NEWBUILDING – CHARTERING – SHIP EVALUATION

No. 32, Ngan Long villas, Nguyen Huu Tho Street, Nha Be District, HCMC

Tel : 08 37817289 Fax : 08 37817375

[www.pioneershipbrokers.com.vn](http://www.pioneershipbrokers.com.vn)

## TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG

Tuần **04/2015**

### 1. Thị trường tàu đã qua sử dụng :

Danh sách tàu được ghi nhận bán trong tuần qua :

Name	Blt Year	Blt Place	Dwt	Buyers	Price m.usd	Comment
<i><b>Bulkers</b></i>						
Theofylaktos	1995	Korea	74,523	Chinese	5.10	SS+DD due Feb 2015
Annoula	1997	Japan	70,281	Chinese	6.00	SS Aug 2017 DD Aug 2015
Arietta A	2011	China	56,947	Greek	19.00	Greek owner
Glory Ace	1999	Japan	46,620	Indian	8.00	SS Jan 2019 DD Oct 2016
Stavros P.	1994	Japan	45,863	Chinese	4.00	SS May 2017 DD May 2015
Anassa	1994	Korea	43,246	Middle Eastern	3.75	
EGS Tide	2011	Korea	35,916	Italian, Bogazzi	16.80	Open/Box, Double Hull, SS+DD Jan 2016
Diamond Star	1990	Japan	27,000	Vietnamese		SS+DD Aug 2015
VTC Sky	1997	Japan	23,571	Vietnamese		SS Feb 2017 DD Jan 2015, log fitted
African Glory	1998	Korea	21,146	Undisclosed	5.30	Open/Box, SS Nov 2017 DD Dec 2015, Cr 3x30t
<i><b>Tankers</b></i>						
Al Muminah	2005	Japan	107,081	Norwegian, Blystad	31.00	SS+DD freshly passed, epoxy coated
Kandilousa	1995	Korea	46,700	Undisclosed	8.30	SS passed, pumproom type
Hellas Symphony	2000	Korea	46,145	U.K.	10.50	Chemical IMO III, epoxy coated, SS+DD due Apr 2015
Valpadana	2002	Korea	25,583	Nigerian	13.90	Chemical IMO III, epoxy coated
ST Dawn	2000	Japan	19,399	Far Eastern	14.50	SS+DD due Jun 2015
ST Charlotte	2006	Turkey	12,497	Netherlands, Vroon	17.00	SS+DD Feb 2015
Stolt Violet	2004	Japan	8,792	Chinese, Greathorse	10.50	Chemical IMO II/III, stainless
<i><b>Container</b></i>						
Sea Pioneer	2005	Romania	14,003	Chinese	4.80	SS+DD May 2015
<i><b>Others</b></i>						
No sale reported						

## 2. Thị trường tàu đóng mới :

Một số đơn hàng đóng mới trong tuần qua :

Type	Size	Price (m.usd)	No	Yard	Owners	Delivery	Comments
Tanker	320,000 dwt	97.50	2	Hyundai HI, KOR	Frontline, NOR	2017	
Tanker	158,000 dwt	68.00	2	Samsung HI, KOR	Cardiff, GRC	2017	
Tanker	152,000 dwt	100.00	1	Cosco Zhousan, CHN	Knutsen NYK Offshore	2017	
Tanker	115,000 dwt	55.80	4	Samsung HI, KOR	Cardiff, GRC	2017	
LNG	170,000 cbm	159.00	2	Dalian SB, CHN	Sinopec, CHN	2019	
LNG	170,000 cbm	208.50	2	Samsung HI, KOR	SK Shipping, KOR	2017	
LNG	170,000 cbm	200.00	2	Daewoo HI, KOR	Hyundai LNG, KOR	2017	
LNG	170,000 cbm	200.00	2	Daewoo HI, KOR	Korea Line, KOR	2017	
LNG	45,000 cbm	Undisclosed	1	Xiamen SB, CHN	Landmark Capital, NOR	2017	
LPG	3,500 cbm	Undisclosed	1	Kegoya Dock, JPN	SMC Shpg,	2016	

### 3.1 Thị trường thuê tàu dầu:

**Thị trường dầu thô:** Sau khi chứng kiến một thị trường sôi động trong tháng 1 tại khu vực Meg, thì các chương trình của tháng 2 được bắt đầu khá chậm chạp, với chỉ khoảng 20 giao dịch được kí kết trong tháng. Tiếp tục với việc dự phòng hoặc thuê định hạn đã duy trì động lực và sự lạc quan của các chủ tàu VLCC nói chung, cụ thể cước đang dần tăng lên mức \$42,500/ngày. Bên cạnh đó, cước tuyến Meg/East cũng đang dao động quanh mức \$75,000/ngày đến \$78,000/ngày, chính vì thế mà chủ tàu sẽ không dễ dàng để đánh mất đi mức cước hiện tại. Các hoạt động trên tuyến West/East cũng như North sea/East đang tăng lên. Chúng ta đang chờ đợi cước tàu Suez trên tuyến West Africa đi khu vực phía Đông sẽ được điều chỉnh giảm xuống trong tuần này do nguồn cung tàu tại đây đang ở mức cao, đồng thời các tàu chạy ballast từ khu vực phía Đông để tham gia vào tuyến Meg/West đã giảm xuống từ những tháng trước. Cước tuyến Med/Bsea cũng có phần dịu đi bởi vì sự chậm trễ tại các cảng và việc trì hoãn do thời tiết đã được giảm, đồng thời có nhiều tàu đã được kí kết cho những hành trình ngắn để tới khu vực Med. Thị trường North sea và Baltic được đánh giá với đầy hứa hẹn trong năm nay. Tuy nhiên, cả hai thị trường này có thể lắng xuống trong ngắn hạn vào những tuần đầu tiên của tháng 2. Tình hình băng tuyết ở khu vực Baltic vẫn tiếp tục diễn ra và sản lượng dầu thô từ Baltic sẽ giảm xuống trong những tuần đầu tiên do việc bảo trì tại Primorsk. Tuy nhiên, cả hai thị trường có thể phục hồi trở lại trong nửa sau của tháng 2 do các kế hoạch tại Primorsk sẽ trở lại bình thường. Các hoạt động tại Med và Black sea sẽ tiếp tục tăng lên vào những ngày cuối tháng 1 và đầu tháng 2. Các hoạt động giao dịch được tăng lên, cùng với chậm trễ do thời tiết tại khu vực Bsea và Turkish straits, cộng thêm nguồn cung tàu sẵn có đang giảm đã tạo áp lực đè nặng lên mức cước. Cụ thể, cước tăng nhanh từ mức WS100 lên WS140 chỉ trong một vài ngày. Trong thời điểm này, thị trường Suezmax dường như khá trầm lắng, chính vì thế mà các tàu Suezmax đang có xu hướng tham gia vào phân khúc tàu Aframax. Do đó, thị trường Aframax đang có những biện pháp ngăn chặn để tránh vượt quá mức yêu cầu hiện tại.

**Thị trường dầu thành phẩm:** Trong tuần trước, chúng ta đã được chứng kiến thị trường tại khu vực phía Tây sôi động hơn rất nhiều so với phía Đông, hiện tại cùng với một thị trường dầu thô vững chắc thì phân khúc tàu LR2 ở cả hai thị trường đang trở nên khá trầm lắng.

**Tàu Suez tại khu vực phía Đông:** Trong tuần qua, thị trường tàu LR2 tại khu vực phía Đông khá ảm đạm và chỉ một số ít các giao dịch được ghi nhận. Trên thực tế, người thuê tàu mong muốn đẩy mức cước giảm xuống gần 7.5 điểm trong tuần. Kể từ đó, nhiều hàng hoá xuất hiện trên thị trường hơn đã làm giảm nguồn cung tàu sẵn sàng, điều này một lần nữa có lợi cho chủ tàu. Đơn cử, tại thời điểm báo cáo, cước thị trường đã tăng trở lại 5 điểm. Thị trường LR1 vẫn tiếp tục duy trì sự trầm lắng trong suốt những tuần vừa qua. Hầu hết các giao dịch chỉ tập trung vào các tuyến đường ngắn, đối với các tuyến đường dài như MEG/JPN hiện tại vẫn đang trong quá trình xem xét. Thị trường tàu MR trên tuyến đi Singapore đã có một tuần với nhiều sự thay đổi, và cước đang dần ổn định.

**Tàu Suez tại khu vực phía Tây:** Không có nhiều thay đổi được chỉ ra trong tuần đối với phân khúc tàu LR2 tại khu vực phía Tây, bởi vì các hoạt động vẫn được duy trì ổn định và chỉ một số ít các tàu được kí kết tham gia vào thị trường. Đối với thị trường LR1, đây được xem là một tuần ảm đạm hơn so với tuần trước. Tuy nhiên, ở một mặt khác số lượng các tàu sẵn có đang trong tình trạng khan hiếm trong ngắn hạn, chính vì thế mà cước vẫn được duy trì ở mức tốt. Sau sự phục hồi ngắn ngủi vào tuần trước, thị trường MR một lần nữa lại khá êm dịu tại khu vực Continent. Kết hợp với mức cước liên tục suy giảm ngoài khu vực USG. Trong khi các giao dịch của tàu MR tại khu vực Atlantic hiện tại đang ở mức chưa từng thấy kể từ tháng 10 năm 2014. Xuất phát từ xu hướng ổn định từ tuần trước, các giao dịch của tàu Handy tại khu vực Baltic và Mediterranean đang theo sau thị trường MR và hiện tại thị trường đang êm dịu hơn.

Thống kê một số thông tin đáng chú ý trong tuần vừa qua:

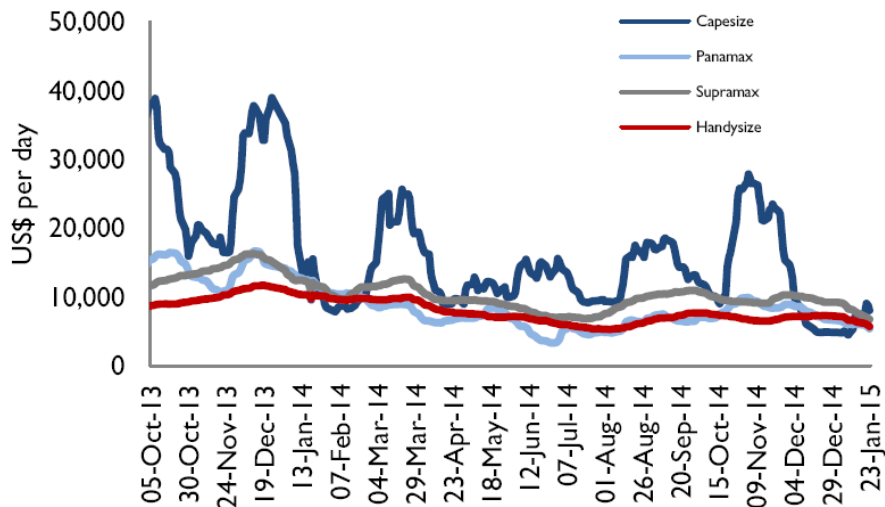
Market	Voyages	Size	RATE			
			This Week	Last Week	Low 2015	High 2015
DIRTY (Spot WS)	MEG/West	VLCC	39.0	39.0	35.0	39.0
	MEG/Japan	VLCC	70.0	70.0	67.5	70.0
	WAF/USG	260,000	77.5	80.0	72.5	80.0
	Sidi Kerir / W Me	135,000	90.0	105.0	90.0	105.0
	UK / Cont	80,000	125.0	127.0	122.5	127.0
CLEAN (Spot WS)	MEG / Japan	75,000	85.0	87.5	85.0	92.5
	MEG / Japan	55,000	115.0	122.5	115.0	127.5
	Singapore / Japan	30,000	120.0	120.0	120.0	120.0
	Baltic T/A	60,000	142.5	145.0	135.0	145.0
	USG / UKC-Med	38,000	90.0	92.5	90.0	92.5

### 3.2 Thị trường thuê tàu hàng khô:

**Tàu Panamax:** so với tuần trước đó, thị trường thuê tàu Panamax tuần này còn tuột dốc xa hơn nữa với chỉ số cước thuê tàu BPI giảm \$529, hiện chỉ còn ở mức \$5,465. Một số hạn chế các giao dịch ở cả hai khu vực đã đẩy cước thuê tàu giảm xuống. Tại Atlantic, chỉ một số nhỏ các giao dịch thành công được ghi nhận trong tuần vừa qua như: ADMI nhận tàu Tian Du Feng (74,201 – 01) tại USG vào ngày 31 tháng 1/05 tháng 2 chở hàng đi Egyptian Mediterranean với giá cước \$9,000/ngày cộng thêm \$95K ballast. Thuê tàu chuyển chứng kiến Tata thuê một tàu 75,000 dwt (đóng năm 2010) để chở hàng than từ Mobile đến cảng Talbort và cảng Immingham đối với những ngày làm hàng tháng 2, cước thuê \$10.75/mt. Trong khi đó, khu vực Pacific nguồn than từ Indonesia cũng không cứu vãn được tình trạng ảm đạm của thị trường, điển hình như Jiangsu Steamship nhận ngay tàu Hui Hong (70,521 – 98) tại Kaoshiung để chở hàng từ Indonesia đi South China với cước rất thấp \$2,500/ngày. Đối với thuê chuyển chứng kiến Kepco thuê tàu 70,000 – 10 xếp hàng tại cảng Samarinda đi South Korea với giá \$3.75/mt. Phân khúc thuê tàu định hạn ghi nhận Marubeni nhận tàu Panamanian (83,488 – 10) tại Keelung khai thác với cước 8,400/ngày, đồng thời Priminds nhận tàu Double happiness (76,602 – 05) khai thác 11/14 tháng với cước dựa trên chỉ số BPI-9%.

**Tàu Supra và Handy:** một màu ảm đạm tiếp tục bao phủ thị trường tàu Supra và Handy tuần này khi chỉ số cước thuê tàu đều giảm mạnh. BSI giảm \$690, hiện còn \$6,794 và BSHI giảm \$558 hiện đang ở mức \$5,732. Khu vực Atlantic chứng kiến tàu Louis Dreyfus chỉ chi ra \$10,250/ngày để nhận tàu Marigoula (58,000 – 13) tại khu vực trên sông Mississippi vào ngày 03/08 tháng 2 chờ hàng (dự kiến: ngũ cốc) đi Algeria. Tàu Lady Sera (30,124 – 11) được Noble nhận ngay tại khu vực Skaw để chờ hàng từ Baltic đi Mediterranean với cước thuê \$8,500/ngày. Tại Pacific, cước chuyển cũng không nằm ngoài tình trạng nêu trên, đối với tuyến Indonesia đi India hiện chỉ được trả ở mức \$7,000 với điều khoản giao tàu tại aps, trả tàu tại bất kỳ cảng nào tại India – không có tiền ballast thêm – như trường hợp của Mitsui. Trên phí bắc ghi nhận tại Shan Hai (47,078 – 98) được nhận ngay tại aps Tianjn chờ hàng (dự kiến: steels) đi S.E. Asia với cước xấp xỉ \$3,750/ngày. Một nguồn cung lớn tàu đang tìm kiếm các đơn hàng phù hợp từ Pacific đơn cử như Phaethon nhận ngay tàu Jalma Topic (51,966 – 06) tại Japan chờ hàng đi Mediterranean với cước \$7,500/ngày cho 70 ngày làm hàng đầu tiên, sau đó là \$9,750/ngày. Cước thuê tàu định hạn cũng tiếp đà giảm, một tàu size ultramax hiện có cước thuê \$9,200-\$9,400/ngày trong thời gian 3/5 tháng khai thác như Panocean chi ra xấp xỉ \$9,250/ngày để nhận tàu Young Harmony (63,600 – 14) tại Far East khai thác 3/5 tháng.

Vessel	DWT	Built	Delivery	Date	Redelivery	Rate (\$)	Charterers	Comment
Thofano	76,015	2002	Rotterdam	26/28 Jan	PMO	13,800	Noble	Via PG
Tian Du Feng	74,201	2001	USG	31 Jan / 05 Feb	Egypt Med	9,000	ADMI	+95K bb
Lucky Luke	72,443	1999	Indonesia	16/29 Jan	India	5,000	Oldendorff	+200K Bb
Florinda	58,791	2008	USG	Ppt	India	13,500	Oldendorff	
Marigoula	58,000	2013	Mississippi River	03/08 Feb	Algeria	10,250	Louis Dreyfus	
Jalma Topic	51,966	2006	Japan	Ppt	Med	7500/9,750	Phaethon	
Shanghai	47,078	1998	Tianjin	Ppt	S.E. Asia	App 3,750	CNR	
Lady Sera	30,124	2011	Passing Skaw	Ppt	Med	8,500	Noble	Via Baltic



### GIÁ THUÊ CHUYÊN TÀU HÀNG KHÔ THAM KHẢO NGÀY 26/01/2015

Phân khúc	US\$/ngày	▼/▲
Capesize	7,803	▼ 251
Panamax	5,345	▼ 569
Supramax	6,715	▼ 435
Small Handy	5,630	▼ 974

**GIÁ PHÁ DỠ THAM KHẢO** (dành cho tàu có LT LDT > 5.000)

Xếp loại	Giao tại	Tàu hàng rời	Tàu dầu
1	Pakistan	390	415
2	India	390	415
3	Bangladesh	385	410
4	Turkey	305	315
5	China	220	250

(đơn vị tính : usd/lt ldt)

**MỘT SỐ TÀU PHÁ DỠ GHI NHẬN TRONG TUẦN 04/2015**

Tên tàu	Nước phá dỡ	Giá (usd/lt ldt)	Loại tàu	Lt Ldt
No sale reported				

**CÔNG TY MÔI GIỚI TÀU BIỂN TIÊN PHONG – PIONEER SHIPBROKERS**

Mua – Bán Tàu

Email : [snp@pioneershipbrokers.com.vn](mailto:snp@pioneershipbrokers.com.vn)

Thuê Tàu

Email : [chartering@pioneershipbrokers.com.vn](mailto:chartering@pioneershipbrokers.com.vn)

*Các thông tin trên được chúng tôi tập hợp từ các nguồn thông tin khác nhau và chỉ mang tính tham khảo. Chúng tôi không chịu trách nhiệm về bất cứ khiếu nại nào liên quan đến tính chính xác của các thông tin trên.*